

Số: 18/2019/QĐST-DS

N, ngày 13 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2018/TLST-DSST ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông **Trần Hồng H**, sinh năm 1964;

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: 151/39C đường Tx, phường Hx, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1982 (Văn bản ủy quyền ngày 15/11/2017).

Địa chỉ: 26 đường Ty, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1954;

Địa chỉ: 216/15 đường Tz, phường Hx, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Hoài Hoàng T1**, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 27/3/2015).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Đặng Quốc H2**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: 216/13 đường Tz, phường Hx, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn thống nhất rút lại yêu cầu tranh chấp số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 134.000.000 đồng. Chỉ yêu cầu được chỉnh lý lại diện tích đất cho đúng với diện tích thực tế đang quản lý, sử dụng. Các bên thống nhất thỏa thuận:

+ Nguyên đơn được quyền quản lý, sử dụng 605.9m² đất tại thửa số 54, và 693.0m², tại thửa số 57, TĐĐ số 35, tọa lạc tại đường Tz, phường Hx, quận N, thành phố Cần Thơ. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00213 ngày 04/2/2005 và H00212 ngày 04/02/2005, cấp cho bà Nguyễn Thị H1 (chỉnh lý sang tên ngày 16/01/2008 cho ông Trần Hồng H và bà Nguyễn Thị T).

+ Nguyên đơn được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh diện tích đất cho đúng với diện tích đang quản lý, sử dụng, theo bản trích đo địa chính do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 11/9/2018.

(Kèm theo Quyết định là Bản trích đo địa chính số 74/TTKTTNMT do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 11/9/2018).

- **Về chi phí đo đạc, thẩm định:** Chi phí đo đạc lần 1 + lần 2, các đương sự đã tự thỏa thuận xong.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Do nguyên đơn rút lại yêu cầu tranh chấp số tiền chuyển nhượng, chỉ yêu cầu công nhận diện tích đang quản lý, sử dụng nên phải chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo Biên lai thu số 002731 ngày 27/11/2014, nguyên đơn được nhận lại 3.050.000 đồng (*Ba triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ